

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 293/2020/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 02 tháng 01 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

MP SỐ QUẢN LÝ	82
ĐẾN	10.01.20
Ngày	BGD
Chuyển	KH-TL

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU

web Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

UW Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

— Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 136/BC-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tham gia tập luyện, huấn luyện và thi đấu thuộc các đội tuyển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- a) Đội tuyển tỉnh;
- b) Đội tuyển trẻ tỉnh;
- c) Đội tuyển năng khiếu các cấp;
- d) Đội tuyển huyện, thành phố, ngành tỉnh;
- e) Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng tỉnh và huyện, thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc đội tuyển các cấp; vận động viên khuyết tật.

Điều 2. Mức chi

1. Mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh Kiên Giang:

a) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện trong nước:

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	220.000 đồng/người/ngày
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	175.000 đồng/người/ngày
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	130.000 đồng/người/ngày
4	Đội tuyển huyện, thành phố, ngành tỉnh; Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng tỉnh và huyện, thành phố	130.000 đồng/người/ngày

b) Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển tỉnh	290.000 đồng/người/ngày
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	220.000 đồng/người/ngày
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	220.000 đồng/người/ngày
4	Đội tuyển huyện, thành phố, ngành tỉnh; Đội tuyển Hội khỏe Phù Đổng tỉnh và huyện, thành phố	220.000 đồng/người/ngày

Trong thời gian tập trung thi đấu tại Đại hội thể thao khu vực và các giải thể thao quốc tế khác, huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này).

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật khi được cấp có thẩm quyền triệu tập tập luyện, huấn luyện và thi đấu áp dụng theo mức chi quy định tại các Điểm a, Điểm b, Khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này.

3. Trường hợp các giải thi đấu khác không do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương tổ chức mà do các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia đăng cai tổ chức, trong thời gian tập trung thi đấu,

huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải. Kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng do đơn vị cử huấn luyện viên, vận động viên dự giải và các nguồn tài trợ bảo đảm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các nội dung khác còn lại được thực hiện theo Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính.

2. Nghị quyết này bãi bỏ Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 62/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc sửa đổi, bổ sung quy định chế độ, định mức chi cho hoạt động thể dục, thể thao tỉnh Kiên Giang.

3. Hội đồng nhân dân giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

5. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Mười sáu thông qua ngày 27 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 01 năm 2020. *Kien Giang*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH, CTN, CP;
- Các bộ: Tài chính, VH TT & DL;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng, chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em

